

**104/2022 VIET NAM - NORTH CENTRAL COAST - NGHE AN - Anchorage areas, depths.**

Source: Viet Nam Maritime Safety - North, Notice No. 2 25/2022/TBHH - TCTBĐATHHMB

**Chart - VN40014** [*previous update 97/2022*]**- VN30006** [*previous update 69/2021*]

|        |                                               |            |             |
|--------|-----------------------------------------------|------------|-------------|
| Insert | limit of anchorage are, pecked line, joining: | 18°51.77'N | 105°48.51'E |
|        |                                               | 18°51.76'N | 105°49.74'E |
|        |                                               | 18°50.44'N | 105°49.74'E |
|        |                                               | 18°50.45'N | 105°48.50'E |
|        | limit of anchorage are, pecked line, joining: | 18°49.27'N | 105°49.73'E |
|        |                                               | 18°49.28'N | 105°49.30'E |
|        |                                               | 18°48.84'N | 105°49.29'E |
|        |                                               | 18°48.84'N | 105°49.80'E |
|        |                                               | 18°48.33'N | 105°49.79'E |
|        |                                               | 18°48.34'N | 105°48.49'E |
|        |                                               | 18°49.99'N | 105°48.50'E |
|        |                                               | 18°49.99'N | 105°49.74'E |
|        | depth, <sup>13</sup> <sub>7</sub>             | 18°50.50'N | 105°48.55'E |
|        | depth, <sup>12</sup> <sub>8</sub>             | 18°48.43'N | 105°48.54'E |

(All positions are referred to WGS84 Datum)

**104/2022 VIỆT NAM - BỜ BIỂN BẮC TRUNG BỘ - NGHỆ AN - Khu vực neo đậu, độ sâu.**

Nguồn: Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc, Thông báo số 2 25/2022/TBHH - TCTBĐATHHMB

**Hải đồ - VN40014** [*cập nhật trước 97/2022*]**- VN30006** [*cập nhật trước 69/2021*]

|      |                                               |            |             |
|------|-----------------------------------------------|------------|-------------|
| Chèn | giới hạn khu vực neo đậu, đường nét đứt, nổi: | 18°51.77'N | 105°48.51'E |
|      |                                               | 18°51.76'N | 105°49.74'E |
|      |                                               | 18°50.44'N | 105°49.74'E |
|      |                                               | 18°50.45'N | 105°48.50'E |
|      | giới hạn khu vực neo đậu, đường nét đứt, nổi: | 18°49.27'N | 105°49.73'E |
|      |                                               | 18°49.28'N | 105°49.30'E |
|      |                                               | 18°48.84'N | 105°49.29'E |
|      |                                               | 18°48.84'N | 105°49.80'E |
|      |                                               | 18°48.33'N | 105°49.79'E |
|      |                                               | 18°48.34'N | 105°48.49'E |
|      |                                               | 18°49.99'N | 105°48.50'E |
|      |                                               | 18°49.99'N | 105°49.74'E |

độ sâu,  $13_7$

18°50.50'N 105°48.55'E

độ sâu,  $12_8$

18°48.43'N 105°48.54'E

(Tất cả các vị trí được tham chiếu theo hệ tọa độ WGS84)